

Bản án số: 130/2018/HS-PT  
Ngày: 16 - 10 - 2018

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Bùi Đình Thông

*Các Thẩm phán:* Ông Trần Hồng Hải

Ông Hồ Đức Quang

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Hải Thuần, thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa:** Bà Đặng Thị Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 112/2018/TLPT-HS ngày 05 tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo Lê Văn N do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 23/2018/HS-ST ngày 30/7/2018 của Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Hà Tĩnh.

**- Bị cáo kháng cáo:**

**Lê Văn N**, sinh ngày 07 tháng 5 năm 1959; nơi cư trú: Thôn S, xã T, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Sản xuất nông nghiệp; trình độ văn hóa: 07/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Văn C và bà Võ Thị T; có vợ Đoàn Thị T và 03 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Năm 2002, bị xử phạt 3 năm tù về tội tàng trữ, mua bán vật liệu nổ; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 06/02/2018 đến ngày 12/02/2018, thì được tại ngoại tại địa phương, có mặt tại phiên tòa.

Vụ án còn có người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Lê Thị T và Đoàn Thị T nhưng không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập tham gia phiên tòa phúc thẩm.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa sơ thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng đầu tháng 10 năm 2017, có một người đàn ông không quen biết đến thuê N đi mở bom. N đồng ý, hai bên thỏa thuận tiền công là một triệu đồng và hẹn buổi trưa ngày hôm sau thì đi. Trưa hôm sau, N đi cùng người đàn ông không quen biết đó chạy xe máy đến một khu rừng thuộc địa phận xã T, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh. Cả hai bỏ xe máy ven đường rồi đi bộ sâu vào trong rừng khoảng hơn 1km thì đến nơi có quả bom, N thấy một người đàn ông khác đang chờ sẵn. Sau khi xem xét quả bom, N bảo hai người đàn ông tránh ra xa còn mình sử dụng đột sắt và búa tiến hành mở bom. Khi mở xong quả bom, N hỏi tiền công thì hai người nói không có tiền mà sẽ trả công bằng thuốc bom. N đồng ý và nhận khoảng 5 kg thuốc bom bỏ vào trong bì xác rắn màu vàng rồi đem về cất giấu trong bụi cây bên bờ kênh gần nhà. Trưa ngày 06/02/2018, khi N đang ở nhà thì nhận được điện thoại của một người đàn ông không quen biết hỏi mua thuốc nổ về đánh cá, N nói có khoảng 5 kg, giá bán 300.000đ/kg, người đàn ông kia đồng ý, hai bên hẹn khoảng 15 giờ chiều cùng ngày gặp nhau tại khu vực đường giáp ranh giữa xã Kỳ Phú và xã Kỳ Đồng để giao nhận thuốc nổ. Khoảng 14 giờ chiều ngày 06/02/2018, Lê Văn N đến chỗ bụi cây bên bờ kênh lấy số thuốc nổ đã cất giấu từ trước bỏ vào trong cốp xe máy rồi đi đến điểm hẹn. Khi N điều khiển xe đi vào trục đường Phong Khang khu vực giáp ranh giữa xã Kỳ Phú và xã Kỳ Đồng, tỉnh Hà Tĩnh thì bị lực lượng Đoàn Biên Phòng Kỳ Khang phát hiện bắt giữ.

Tại bản kết luận giám định số 94/GDP/PC54 ngày 12/02/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Tĩnh kết luận: Các cục chất rắn màu nâu xám (thu giữ tại N) gửi tới giám định là thuốc nổ có thành phần chính là Trinitro Toluene (TNT) và bột nhôm (AL), khối lượng 4.850 gam.

Với hành vi phạm tội trên, tại bản án số: 23/2018/HS-ST ngày 30/7/2018 của Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Hà Tĩnh đã Quyết định:

Áp dụng khoản 1 Điều 232 của Bộ luật hình sự năm 1999; khoản 1 Điều 305 của Bộ luật hình sự năm 2015, các điểm s, x khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015: Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn N phạm tội “*Tàng trữ, vận chuyển trái phép vật liệu nổ*”.

Xử phạt Lê Văn N 12 (mười hai) tháng tù, nhưng được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 06/02/2018 đến ngày 12/02/2018, thời hạn tù tính từ ngày thi hành án.

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Trong hạn luật định, ngày 01/8/2018 bị cáo Lê Văn N có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo vẫn giữ nguyên nội dung yêu cầu kháng cáo, bị cáo khai và thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung của bản án sơ thẩm.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố xét xử phúc thẩm vụ án đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Theo lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy hành vi phạm tội của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành của tội “Tàng trữ, vận chuyển trái phép vật liệu nổ” được quy định tại khoản 1 Điều 232 của Bộ luật hình sự năm 1999 tương ứng với khoản 1 Điều 305 của Bộ luật hình sự năm 2015. Theo đó bản án hình sự sơ thẩm số 23/2018/HS-ST ngày 30/7/2018 của Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Hà Tĩnh quyết định tuyên bố bị cáo phạm tội “Tàng trữ, vận chuyển trái phép vật liệu nổ” là đúng người, đúng tội, có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự trên địa bàn, xâm phạm trật tự, an toàn công cộng. Vì vậy, bị cáo đã bị Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt mức án 12 tháng tù là nghiêm minh.

Tuy nhiên, qua xem xét Hội đồng xét xử xét thấy: Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, bản thân bị cáo từng tham gia quân đội, trực tiếp chiến đấu ở chiến trường Campuchia và biên giới phía Bắc được Nhà nước tặng thưởng Huân chương chiến công hạng ba, bố bị cáo cũng từng tham gia quân đội, là nạn nhân chất độc gia cam, được tặng Huân chương chiến sĩ giải phóng hạng ba, mẹ bị cáo được tặng Huy chương kháng chiến hạng nhất và Huy chương vì sự nghiệp giải phóng phụ nữ, kể từ khi chấp hành xong bản án trước đây đến nay trải qua một thời gian dài bị cáo không có vi phạm gì. Bị cáo nói những người thuê bị cáo tránh ra xa khi bị cáo mở bom vì biết được việc mở bom là nguy hiểm, có thể chết người, nhưng do hoàn cảnh gia đình túng quẫn, khó khăn, cần tiền điều trị cho vợ bị ung thư nên bị cáo đã làm liều, và khi được thuê mở bom thì những người thuê bị cáo đã nhất trí với bị cáo là sẽ trả một triệu đồng, nhưng sau đó lại không có nên đã trả bằng thuốc bom cho bị cáo, vì vậy mới dẫn đến việc bị cáo có thuốc bom đem về tàng trữ.

Mặt khác, sau khi xét xử sơ thẩm chính quyền địa phương cũng đã có đơn đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét đến hoàn cảnh gia đình bị cáo và xem xét giảm án cho bị cáo, bị cáo cũng đã tự nguyện nộp tiền án phí theo quyết định của bản án sơ thẩm khi bản án sơ thẩm chưa có hiệu lực pháp luật. Xét thấy bị cáo không có tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ. Vì vậy, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm thấy cần áp dụng thêm khoản 3 điều 54 Bộ luật hình sự xử phạt

mức án dưới khung, giảm cho bị cáo một phần hình phạt, thể hiện tính nhân đạo của pháp luật và cũng đủ nghiêm để cải tạo giáo dục đối với bị cáo.

[3] Bị cáo kháng cáo được chấp nhận nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH**

[1] Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự

Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo sửa bản án hình sự sơ thẩm.

[2] Tuyên bố bị cáo: Lê Văn N phạm tội “Tàng trữ, vận chuyển trái phép vật liệu nổ”.

Áp dụng khoản 1 Điều 305, các điểm s, x khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 3 Điều 54 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt Lê Văn N 07 (bảy) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày thi hành án, bị cáo được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 06/02/2018 đến ngày 12/02/2018.

[3] Về án phí: Căn cứ điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

[4] Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

#### **Nơi nhận:**

- TAND cấp cao;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- PV 27 - Công an tỉnh Hà Tĩnh;
- TA, VKS, CA, THA sơ thẩm;
- Bị cáo kháng cáo;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Bùi Đình Thông**